

Số: 26/2024/QĐCNHGT-DS

TP. Hà Giang, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị T và bà Lê Thùy D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tiền đề ngày 18 tháng 11 năm 2024 của bà Trần Thị T.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - Nguyên đơn: Bà Trần Thị T; địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Hà Giang.
 - Bị đơn: Bà Lê Thùy D; địa chỉ: Tổ x, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang.
 - Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

Chậm nhất đến ngày 30/6/2028, bà Lê Thùy D có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị T số tiền 680.000.000 đồng (Sáu trăm tám mươi triệu đồng).

Về thời hạn trả tiền: Từ ngày 01/6/2025 đến ngày 30/6/2028. Thời điểm cuối cùng để trả nợ là ngày 30/6/2028.

Về số tiền trả hàng tháng: Từ ngày 01/6/2025, bà Lê Thùy D có trách nhiệm trả tiền cho bà Trần Thị T, số tiền trả mỗi tháng là từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) theo Giấy xác nhận nợ ngày 01/10/2023 cho đến khi trả hết số tiền 680.000.000 đồng.

Về phương thức trả tiền: Bà Lê Thùy D có trách nhiệm chuyển tiền trực tiếp vào số tài khoản: xxxxxxxxxxxx tại Ngân hàng AGRIBANK chi nhánh V cho bà Trần Thị T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP Hà Giang;
- Chi cục THADS TP Hà Giang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Khánh Phương